

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƯ SÊ
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2021/HS-ST
Ngày 09- 4 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ SÊ - TỈNH GIA LAI**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Dậu.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nay HChim

2. Ông Siu Tơ Lul

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Yến – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Khánh – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 4 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2021/TLST – HS, ngày 16 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2021/QĐXXST – HS, ngày 25 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Trịnh Ngọc H (tên gọi khác: B), sinh năm 1981, tại Gia Lai; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Tổ dân phố X, thị trấn S, huyện S, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trịnh N và bà Y T; Có vợ là Phan Phương T và 02 con; Tiền án: Không; Tiền sự: 01, ngày 02/03/2020, bị Công an huyện Chư Sê ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc trái phép với số tiền 1.500.000 đồng, chưa được xóa tiền sự. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Phạm Lê Quốc C, sinh năm 1986; trú tại: Tổ dân phố X, thị trấn S, huyện S, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

2. Ông Đồng Văn Núi, sinh năm 1972; trú tại: Tổ dân phố X, thị trấn S, huyện S, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

3. Ông Trịnh Ngọc Thuận, sinh năm 1979; trú tại: Tổ dân phố X, thị trấn S, huyện S, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

4. Anh Đồng Văn Nhất, sinh năm 2000; trú tại: Tổ dân phố X, thị trấn S, huyện S, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

-Người làm chứng: Ông Lương Viết Trường, sinh năm 1974; trú tại: Tổ dân phố X, thị trấn S, huyện S, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 21/01/2021, Phạm Lê Quốc C, Trịnh Ngọc H, Đồng Văn N và 01 đối tượng tên H (chưa xác định rõ nhân thân lai lịch) có hành vi đánh bạc dưới hình thức “Phỏm” được thua bằng tiền tại nhà Phạm Lê Quốc C ở Tổ dân phố X, thị trấn S, huyện S, tỉnh Gia Lai thì bị Lực lượng Công an thị trấn D bắt quả tang, thu giữ trên sòng bạc số tiền 780.000 đồng (Bảy trăm tám mươi ngàn đồng), 01 bộ bài tú lơ khơ 52 lá, 01 (một) cái chắn, Thu giữ trong người Đồng Văn N số tiền 67.000 đồng (Sáu mươi bảy ngàn đồng). Thu giữ 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát: 81P1 – 094.59; 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát: 81P1 – 243.39 và 03 điện thoại di động các loại.

Quá trình điều tra các đối tượng khai nhận như sau: Vào khoảng 09 giờ ngày 21/01/2021, Phạm Lê Quốc C, Trịnh Ngọc H và Đồng Văn N đang ngồi uống nước tại nhà của C thì C rủ H và N cùng đánh bài phỏm thắng thua bằng tiền. N và H đồng ý, C lấy từ trong nhà ra 01 (một) bộ bài tú lơ khơ (loại 52 lá bài) để chơi. Đến khoảng 9 giờ 30 phút cùng ngày, Đỗ Văn H, (chưa rõ lai lịch) đến nhà của Chiến chơi. Lúc này, thấy C, H và N đang đánh phỏm nên H cùng tham gia chơi. Hình thức đánh bài phỏm thắng thua bằng tiền cụ thể như sau: Được tính điểm từ thấp đến cao, người có số điểm thấp nhất ăn được 60.000 đồng/ván, người có số điểm thấp nhì chung cho người về nhất 10.000 đồng/ván, người có số điểm thấp ba chung cho người về nhất 20.000 đồng/ván, người có số điểm cao nhất chung cho người về nhất 30.000 đồng/ván. Trịnh Ngọc H sử dụng 500.000 đồng (Năm trăm ngàn đồng) để đánh bạc, Đồng Văn N sử dụng 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) để đánh bạc, Phạm Lê Quốc C sử dụng 147.000 đồng (Một trăm bốn mươi bảy ngàn đồng) để đánh bạc. Đối với Đỗ Văn H, tại thời điểm Cơ quan Công an bắt quả tang thì H cầm theo số tiền đánh bạc bỏ chạy hiện chưa rõ đang ở đâu. Tổng cộng các đối tượng H, C và N đã sử dụng số tiền 847.000 đồng để đánh bạc.

Tại Bản cáo trạng số 14/CT – VKS ngày 15/3/2021, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Trịnh Ngọc H về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trịnh Ngọc H phạm tội “Đánh bạc”. Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo. Xử phạt bổ sung bị cáo 10.000.000đ (mười triệu đồng) đến 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng) để sung công quỹ Nhà nước. Tịch thu sung công quỹ nhà nước 847.000 đồng; Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài, 01 (một) cái chắn là công cụ phương tiện phạm tội. Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và có lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chư Sê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại cơ quan điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 09 giờ 30 phút đến 10 giờ ngày 21/01/2021, tại nhà Phạm Lê Quốc C thuộc Tổ dân phố X, thị trấn S, huyện S, tỉnh Gia Lai, Phạm Lê Quốc C, Trịnh Ngọc H, Đồng Văn N và 01 đối tượng tên H (chưa xác định rõ nhân thân, lai lịch) tham gia đánh bạc dưới hình thức “Phỏm” được thua bằng tiền. Khi bị bắt quả tang đối tượng tên H đã cầm tiền bỏ trốn nên chỉ xác định được Trịnh Ngọc H sử dụng 500.000 đ (Năm trăm ngàn đồng) để đánh bạc, Đồng Văn N sử dụng 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) để đánh bạc, Phạm Lê Quốc C sử dụng 147.000đ (Một trăm bốn mươi bảy ngàn đồng) để đánh bạc. Tổng cộng là 847.000 đồng (Tám trăm bốn mươi bảy ngàn đồng). Tuy tổng số tiền sử dụng đánh bạc dưới 5.000.000đ (Năm triệu đồng) nhưng ngày 02/3/2020 Trịnh Ngọc H đã bị Công an huyện Chư Sê ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc trái phép, được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 26 Nghị định 167/CP ngày 12/11/2013 với mức phạt là 1.500.000 đ (Một triệu năm trăm ngàn đồng) chưa được xóa tiền sự mà lại tiếp tục có hành vi đánh bạc vào ngày 21/01/2021. Do đó, hành vi của bị cáo H đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật, xâm phạm trật tự công cộng, gây mất an ninh trật tự ở địa phương, góp phần gia tăng tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được tác hại của việc đánh bạc nhưng vẫn vi phạm nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình.

[3]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, bị cáo có bố là ông Trịnh N và mẹ là bà Y T là người có công với cách mạng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách

nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự được Hội đồng xét xử áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, việc cho bị cáo chấp hành án tại địa phương cũng không gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự, trị an tại nơi cư trú. Vì vậy, không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội, mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng cải tạo bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Qua điều tra xác định bị cáo không có nguồn thu nhập ổn định hàng tháng nên không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Xét thấy bị cáo phạm tội vì mục đích vụ lợi nên cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

[4]. Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung, màu tím của Phạm Lê Quốc C, 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung, màu đen của Đồng Văn N và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5, màu trắng của Trịnh Ngọc H, không được sử dụng vào mục đích đánh bạc, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện trả lại cho H, C và N là đúng quy định nên miễn xét.

Đối với 01 mô tô BKS: 81P1 - 243.39 là tài sản của Đồng Văn N, 01 xe mô tô BKS: 81P1 – 094.59 là tài sản của Trịnh Ngọc T, không liên quan đến việc đánh bạc của bị cáo và đồng bọn. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Sê trao trả lại 02 chiếc xe mô tô trên cho anh N và anh T là đúng quy định.

Đối với 847.000 đồng (Tám trăm bốn mươi bảy nghìn đồng) là tiền dùng vào mục đích đánh bạc nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với 01 (một) bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài và 01 (một) cái chặn là công cụ phạm tội nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[5]. Đối với Phạm Lê Quốc C, Đồng Văn N là những người trực tiếp tham gia đánh bạc cùng bị cáo. Tuy nhiên, tổng số tiền đánh bạc dưới 5.000.000đ (Năm triệu đồng) và họ chưa có tiền án, tiền sự nên hành vi chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo Điều 321 Bộ luật Hình sự. Công an huyện Chư Sê đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền với số tiền 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) theo Điều 26, Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 là đúng quy định pháp luật.

Đối với đối tượng tên H (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) khi bị Cơ quan Công an bắt qua tang đã chạy trốn, Cơ quan CSĐT- Công an huyện Chư Sê tiếp tục xác minh, làm rõ, có đủ căn cứ sẽ xử lý sau là phù hợp nên miễn xét.

[6]. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Ngọc H (tên gọi khác: B) phạm tội “Đánh bạc”.

1. Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điều 36; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự .

Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Trịnh Ngọc H (tên gọi khác: B) 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo cho UBND thị trấn S, huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND thị trấn S, huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian chấp hành án, bị cáo phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ.

Thời điểm bắt đầu tính thời gian cải tạo không giam giữ là ngày Ủy ban nhân dân thị trấn Chư Sê nhận được Quyết định Thi hành án và Bản án.

Về hình phạt bổ sung: Xử phạt bị cáo Trịnh Ngọc H (tên gọi khác: B) 10.000.000đ (Mười triệu đồng) để sung công quỹ Nhà nước.

2. Về vật chứng của vụ án:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 847.000 đồng (Tám trăm bốn mươi bảy nghìn đồng).

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài và 01 (một) cái chắn .

Các vật chứng trên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Sê đang giữ theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/3/2021 giữa Công an huyện Chư Sê và Chi cục Thi hành án huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình lên Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Những người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Chư Sê;
- CA huyện Chư Sê;
- THAHS;
- CC.THADS huyện Chư Sê;
- UBND thị trấn S;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Dậu